| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH TÂY NINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 10692 /QĐ-UBND | *Tây Ninh, ngày 18 tháng 6 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Về việc ban hành Danh mục sản phẩm đặc thù của tỉnh Tây Ninh được hỗ trợ áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản;*

*Căn cứ Thông tư số 53/2012/TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về ban hành Danh mục sản phẩm nông nghiệp, thủy sản được hỗ trợ theo Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BNNPTNT-BTC-BKHĐT ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ trưởng Bộ Tài chính - Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản;*

*Căn cứ Thông tư số 48/2012/TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về chứng nhận sản phẩm thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi được sản xuất, sơ chế phù hợp với Quy trình thực hành nông nghiệp tốt;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2018/TT-BNNPTNT ngày 21 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi Thông tư số 48/2012/TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về chứng nhận sản phẩm thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi được sản xuất, sơ chế phù hợp với Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật;*

*Thực hiện Nghị quyết số 03/2026/NQ-HĐND ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ việc áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 11953/SNNMT-CCNN ngày 09 tháng 6 năm 2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Danh mục sản phẩm đặc thù của tỉnh Tây Ninh được hỗ trợ áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh ngoài Danh mục sản phẩm do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) ban hành như sau:

- Sản phẩm trồng trọt: Khoai mỡ, sen, mì, mía, đậu phộng, mè, bắp.

- Sản phẩm chăn nuôi: Bò thịt.

- Sản phẩm thủy sản: Cá lóc, cá diêu hồng, cá trê, cá thác lác, ếch, lươn, ba ba.

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường thực hiện xét duyệt đúng đối tượng sản phẩm và tổ chức thông tin, thông báo công khai trên địa bàn tỉnh các sản phẩm tại Điều 1 của Quyết định này để hỗ trợ áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 6393/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh Long An về việc ban hành Danh mục sản phẩm đặc thù của tỉnh Long An.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT.TU, TT.HDND tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- CVP, PCVP.UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo -Tin học;
- Phòng KTTC;
- Sở NN và MT (Chi cục Nông nghiệp);
- Lưu: VT, SNNMT, Luân.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT.CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Minh Lâm**